BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

I. BỐI CẢNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước và Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ đặt ra các yêu cầu chung liên quan tới cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình thực hiện và giải quyết TTHC. Trong lĩnh vực thi đua khen thưởng, các Chỉ thị 39/CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành; Chỉ thị 34/CT-TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành; Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng xác định rõ yêu cầu phải đẩy mạnh cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng.

Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 (sau đây gọi chung là Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022). Trong quá trình xây dựng dự án Luật Thi đua, khen thưởng (dự án Luật), Ban soạn thảo đã cân nhắc, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm đơn giản hoá TTHC, giúp giảm thiểu chi phí tuân thủ TTHC với các đối tượng thực hiện TTHC. Bên cạnh những điểm mới cơ bản của Luật như *(1) Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác thi đua, khen thưởng; (2) Thể hiện rõ nguyên tắc thành tích đến đâu, khen đến đó và đề cao tính kịp thời của hình thức khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được để khắc phục tình trạng khen thưởng "tích lũy thành tích, cộng dồn thành tích" trước đây;* (3) *Đưa phong trào thi đua hướng về cơ sở, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, thiết thực, gắn với lợi ích của người trực tiếp tham gia thi đua, hạn chế tính hình thức trong thi đua, bảo đảm thực hiện đồng bộ ở 4 khâu (phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến*; (4) *Chú trọng khen thưởng tập thể ở cơ sở, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp,*

cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ...; quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo; (5) Giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong khen thưởng ở khu vực ngoài nhà nước và kinh tế tư nhân; (6) *Quy định cụ thể khen thưởng đối với người nước ngoài có nhiều đóng góp cho đất nước Việt Nam;* (7) *Bổ sung hình thức khen thưởng kháng chiến "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" (khoản 2 Điều 96*), Luật còn bổ sung các quy định nhằm thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau: (i) Giảm số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng Nhà nước (khoản 4 Điều 84); (ii) Bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục khen thưởng theo thủ tục đơn giản (khoản 1 Điều 85); (iii) Bổ sung quy định "ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng và trong hệ thống thi đua, khen thưởng" là một nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng (điểm e khoản 2 Điều 89).

Ngày 01/8/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 917/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3, trong đó phân công 6 Bộ chủ trì xây dựng 10 Nghị định quy định chi tiết 37 điều được giao trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022). Bộ Nội vụ được giao chủ trì xây dựng 02 Nghị định quy định chi tiết 29 điều được giao trong Luật Thi đua, khen thưởng, trong đó 01 Nghị định quy định chi tiết 28 điều được giao trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (sau đây gọi chung là Nghị định), gồm các quy định về đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu "Đơn vị quyết thắng", "Tập thể lao động xuất sắc" trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; về thẩm quyền đề nghị, trình khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; việc trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể; việc công khai khen thưởng đối với cá nhân, tập thể; việc khen thưởng theo thủ tục đơn giản; tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thành lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng; quy định mẫu, màu sắc, số sao, số vạch cho từng loại, hạng huân chương, huy chương, huy hiệu của danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân", danh hiệu "Anh hùng Lao động", danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", kỷ niệm chương; chất liệu, kích thước khung các loại huân chương, huy chương, bằng, cờ, giấy khen của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng; thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước; việc xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác (quy định chi tiết các điều: Khoản 5 Điều 11; Khoản 2 Điều 12; Khoản 2 Điều 14; Khoản 4 Điều 25; Khoản 7 Điều 34; Khoản 6 Điều 35; Khoản 5 Điều 36; Khoản 5 Điều 37; Khoản 5 Điều 38; Khoản 4 Điều 39; Khoản 4 Điều 40; Khoản 4 Điều 41; Khoản 7 Điều 42; Khoản 7 Điều 43; Khoản 7 Điều 44; Khoản 3 Điều 45; Khoản 3 Điều 46; Khoản 3 Điều 47; Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 53; Khoản 5 Điều

79; Khoản 3 Điều 81; Khoản 3 Điều 82; Khoản 7 Điều 83; Khoản 7 Điều 84; Khoản 2 Điều 85; Khoản 5 Điều 90; Khoản 9 Điều 93).

Quy định về hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 có nhiều thay đổi, trong đó có quy định số lượng hồ sơ giảm từ 03 bộ xuống còn 01 bộ bản chính. Trên thực tế, việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ dù không tác động đáng kể đến thời gian mà các đối tượng thực hiện TTHC phải bỏ ra để chuẩn bị hồ sơ (do các bộ hồ sơ giống nhau) nhưng lại giúp tiết kiệm đáng kể các chi phí trực tiếp như chi phí in ấn, chi phí chứng thực, photo, vận chuyển… Dự kiến rằng, chỉ với việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ như trên, trung bình 01 (một) năm sẽ tiết kiệm được **4.522.634.000 đồng (bốn tỷ năm trăm hai mươi hai triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn đồng)** cho các đối tượng thực hiện TTHC *(xem chi tiết phần đánh giá tác động tại mục II.1 của Bản Đánh giá tác động này)*. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ này cũng dự kiến tác động tích cực đến việc giảm tải khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc đối chiếu nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ.

Bên cạnh việc sửa đổi TTHC theo hướng giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ mà đối tượng thực hiện TTHC phải thực hiện đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đang được quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 bổ sung danh hiệu "Xã tiêu biểu, Phường, thị trấn tiêu biểu" (Điều 29), hình thức khen thưởng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" (Điều 96). TTHC này đã được bổ sung trên cơ sở đánh giá sự cần thiết của danh hiệu thi đua này (đã thực hiện đánh giá tác động chính sách trong quá trình xây dựng Luật) đối với đời sống thực tiễn. *Bên cạnh việc* thực hiện TTHC đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được quy định Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 *(xem chi tiết phần đánh giá tác động tại mục II.1 của Bản Đánh giá tác động này)*; còn quy định về thủ tục trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng; thủ tục hủy bỏ, tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước; thủ tục xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác.

Cuối cùng, bên cạnh việc sửa đổi bổ sung TTHC như trên, trên tinh thần chỉ đạo theo văn bản các văn bản: (i) Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ, (ii) Nghị quyết 17/NQ-CP năm 2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 do Chính phủ ban hành và (iii) Công văn 8363/VPCP-KSTT năm 2019 về tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng do Văn phòng Chính phủ ban hành, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương) đang tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua khen thưởng nói chung và trong hoạt động giải quyết TTHC trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng nói riêng. Cụ thể, giao Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương triển khai thí điểm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 với các TTHC về thi đua – khen thưởng trên cổng dịch vụ công trực tuyến (eecs.gov.vn). Theo đó, hệ thống dịch vụ trực tuyến này cho phép đối tượng thực hiện TTHC tiến hành trực tuyến các hoạt động bao gồm: điền hồ sơ, gửi tài liệu và nhận thông báo về quá trình xử lý hồ sơ. Đồng thời, Ban Thi đua – Khen thưởng Trung

ương cũng sử dụng những ứng dụng chuyên ngành trong quá trình xử lý và quản lý hồ sơ công tác thi đua – khen thưởng như: (i) Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành thi đua, khen thưởng, (iii) Hệ thống quản lý văn bản đi đến, (iv) Cổng thông tin điện tử tích hợp các ứng dụng, nhằm từng bước đổi mới công tác quản lý về thi đua – khen thưởng theo hướng hiện đại và hiệu quả hơn.

a) Nội dung thủ tục

Dự thảo Nghị định quy định các thủ tục sau đây:

- Thủ tục trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng; thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước.

- Thủ tục xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác

b) Sự cần thiết và tính hợp lý của thủ tục hành chính

Việc cải cách theo hướng đơn giản hoá các TTHC trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng bên cạnh tác động tích cực như giúp giảm chi phí cho đối tượng thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC còn giúp tác động đến việc đảm bảo quyền và lợi ích của các đối tượng thực hiện TTHC trong việc thực hiện TTHC với quy trình xét tặng danh hiệu thi đua thông qua việc phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua.

Tác động đối với hệ thống pháp luật: Về cơ bản, do giải pháp này chỉ bổ sung quy định về quy trình, đồng thời giảm bớt các thành phần của TTHC như giảm số lượng hồ sơ, giảm bớt thành phần hồ sơ mà không thay đổi đáng kể về quy định pháp luật hiện hành. Do đó, dự báo tác động hay xáo trộn đối với hệ thống pháp luật là không đáng kể.

Đối với các thủ tục hành chính mới được bổ sung (nội dung thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong các lĩnh vực thuộc danh mục bảo vệ bí mật Nhà nước), việc quy định cụ thể trong văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đảm bảo phù hợp với tinh thần cải cách, minh bạch thủ tục hành chính của Nhà nước, Chính phủ, phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) về cấm ban hành thủ tục hành chính trong một số văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Luật.

Việc quy định các thủ tục trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng; thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước; việc xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác nhằm chi

tiết các nội dung được giao trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; giải quyết các hạn chế, vướng mắc quy trình, hồ sơ, thủ tục; đảm bảo khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thi đua, khen thưởng; Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để đơn giản hóa thủ tục hành chính đảm bảo minh bạch, công khai, khả thi và hiệu quả trong việc thực hiện các quy định của Luật.

c) Tính hợp pháp của thủ tục hành chính

Thủ tục trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã được quy định trong Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước đã được quy định trong Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 và Nghị định số 101/2018/NĐ-CP ngày 20/7/2018 của Chính phủ; thủ tục xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp đã được quy định trong Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp. Các thủ tục nêu trên được thực hiện ổn định trong thời gian qua. Trên cơ sở được Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 giao, dự thảo Nghị định tiếp tục kế thừa, sửa đổi, bổ sung các thủ tục nêu trên để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời đảm bảo quy định đầy đủ, rõ ràng, minh bạch trình tự các bước được tiến hành hợp lý, không chồng chéo, trùng lắp với các thủ tục hành chính khác, không gây khó khăn cho cơ quan, đơn vị, phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

d) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

- Đối với hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng là thủ tục đòi hỏi chi phí lớn về nhân lực và vật lực để thực hiện các thủ tục này. Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định 11 danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân trong đó có 02 danh hiệu thi đua cấp Nhà nước và 09 danh hiệu thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh và đơn vị cơ sở; có 27 hình thức khen thưởng với 42 cấp độ khen thưởng. So với Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 thì Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 bổ sung thêm danh hiệu thi đua "xã, phường thị trấn tiêu biểu" và hình thức khen thưởng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang", 02 nội dung này đang được xây dựng ở các văn bản quy định chi tiết khác vì vậy không thực hiện đánh giá TTHC tại báo cáo này.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022: Trường hợp trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước xét khen thưởng thì người có thẩm quyền đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 83 của Luật này gửi đến cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng ở trung ương 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước. Đối với số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Bộ, ban, ngành, tỉnh do Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định (khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022). Việc quy định số lượng hồ sơ từ 03 bộ giảm xuống 01 bộ đối với các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, đối tượng thực hiện chỉ phải chuẩn bị 01 bộ hồ sơ bản chính; do đó đã có sự thay đổi/biến động về số lượng bộ hồ sơ dẫn tới các chi phí tuân thủ thủ tục hành chính được xác định sẽ giảm xuống đáng kể (các chi phí in sao, giấy tờ, chi phí vận chuyển …..) *(xem chi tiết phần đánh giá tác động tại mục II.1 của Bản Đánh giá tác động này)*.

- Về thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng: Trên cơ sở kế thừa các quy định tại Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 và Nghị định số 101/2018/NĐ-CP ngày 20/7/2018 của Chính phủ đã được thực hiện trong thời gian qua, vì vậy dự thảo Nghị định quy định thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng không có thay đổi về số lượng, thành phần, thời gian, chi phí giải quyết thủ tục hành chính về nội dung này.

- Việc trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không nằm trong cấu thành của thủ tục hành chính, vì trong dự thảo Nghị định quy định: "Không tổ chức riêng lễ trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Chỉ được tổ chức kết hợp trong lễ kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, ngày thành lập, ngày truyền thống của ban, bộ, ngành, địa phương, đơn vị, hội nghị tổng kết theo chương trình cụ thể", vì vậy sẽ không phát sinh chi phí để thực hiện việc tổ chức trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Thủ tục đề nghị cho phép tổ chức danh hiệu, giải thưởng phạm vi toàn quốc do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tiếp nhận hồ sơ đề nghị tổ chức danh hiệu, giải thưởng của các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; thẩm định hồ sơ và trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định. Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho phép tổ chức của Thủ tướng Chính phủ được gửi đến cơ quan, tổ chức đề nghị tổ chức giải thưởng. Trình tự thực hiện các thủ tục nêu trên không làm phát sinh phí, lệ phí và các chi phí trực tiếp liên quan đối với cơ quan thực hiện thủ tục hành chính. Đối với thủ tục quyết định tổ chức danh hiệu, giải thưởng phạm vi cấp tỉnh thì do Cơ quan làm công tác thi đua khen thưởng cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ đề nghị tổ chức danh hiệu, giải thưởng của các cơ quan, đơn vị; thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức danh hiệu, giải thưởng. Quyết định tổ chức được gửi đến các cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện theo quy định. Trình tự thực hiện các thủ tục nêu trên không làm phát sinh phí, lệ phí và các chi phí trực tiếp liên quan đối với cơ quan thực hiện thủ tục hành chính.

- Về thủ tục thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước đã được quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, nay tiếp tục được quy định trong dự thảo Nghị định để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Việc quy định các trường hợp vi phạm bị thu hồi là cần thiết, tuy nhiên trên thực tế tỷ lệ cá nhân, tập thể thu hồi ở các cấp là rất ít, không đáng kể; hồ sơ, thủ tục thu hồi cũng đơn giản (hồ sơ 01 bộ bản chính gồm: Tờ trình và Báo cáo tóm tắt về lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cấp đề nghị khen thưởng). Trình tự thực hiện các thủ tục nêu trên làm phát sinh phí, lệ phí và các chi phí trực tiếp liên quan đối với cơ quan thực hiện thủ tục hành chính là không đáng kể.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG TTHC

1. Đánh giá tác động TTHC chi tiết đối với việc giảm số lượng bộ hồ sơ trong các thủ tục xét tặng DHTĐ và HTKT

a. Tổng quan về phương pháp luận

Với đặc thù của việc chỉ sửa đổi các TTHC theo hướng giảm số lượng bộ hồ sơ, và với số lượng TTHC dự kiến bị tác động là khá nhiều (19 TTHC), phần đánh giá tác động đối với các TTHC sửa đổi sẽ không thực hiện theo từng TTHC đơn lẻ mà được gộp thành từng nhóm TTHC (có đặc điểm giống nhau) để tiện theo dõi. Cụ thể có nhóm TTHC lớn được đánh giá bao gồm:

(i) Nhóm các TTHC xét tặng DHTĐ;

(ii) Nhóm các TTHC xét tặng HTKT, trong đó bao gồm 04 nhóm TTHC thành phần:

- Nhóm các TTHC xét tặng Huân chương các loại;
- Nhóm các TTHC xét tặng Huy chương các loại;
- Nhóm các TTHC xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước;
- Nhóm các TTHC xét tặng Bằng khen.

Phần đánh giá chi tiết từng nhóm TTHC theo Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT được đính kèm tại Phụ lục I của Bản Đánh giá tác động này. Riêng phần tác động về mặt chi phí tuân thủ TTHC sẽ được trình bày trực tiếp tại Mục 2b dưới đây.

Theo quy định của Văn bản hợp nhất 10272/VBHN-VPCP năm 2017 hợp nhất Nghị định về kiểm soát thủ tục hành chính, "*Hồ sơ*" với tư cách là một bộ phận cấu thành TTHC được hiểu là "*những loại giấy tờ mà đối tượng thực hiện thủ tục hành chính cần phải nộp hoặc xuất trình cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trước khi cơ quan thực hiện thủ tục hành chính giải quyết một công việc cụ thể cho cá nhân, tổ chức*"[1]. Đối tượng thực hiện TTHC được đánh giá trong bản đánh giá tác động TTHC này là những tập thể/cá nhân/tổ chức có thành tích được xét tặng DHTĐ và HTKT. Do vậy, nội dung đánh giá chi phí tuân thủ của các TTHC sửa đổi chỉ tập trung việc đánh giá tác động đối với đối tượng thực hiện TTHC mà không đánh giá tác động đối với các Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương dù về bản chất việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ này cũng có tác động đáng kể đến các Hội đồng Thi đua – Khen thưởng như đã đề cập ở Mục I của Bản Đánh giá tác động này.

Vì việc thay đổi số lượng bộ hồ sơ không tác động đáng kể đến chi phí thời gian mà các đối tượng thực hiện phải bỏ ra trong bước Chuẩn bị hồ sơ (do các bộ hồ sơ là giống nhau), nên việc đánh giá chi phí tuân thủ đối với các TTHC sửa đổi chỉ tập trung vào các chi phí trực tiếp mà 01 đối tượng thực hiện TTHC phải bỏ ra để thực hiện bước Chuẩn bị hồ sơ. Cụ thể, các chi phí trực tiếp này bao gồm chi phí in ấn, photo và chứng thực. Theo đó, chi phí in ấn và photo sẽ được tính toán theo giá thị thường; riêng chi phí chứng thực được căn cứ vào quy định tại Nghị định

[1] Văn bản hợp nhất 10272/VBHN-VPCP năm 2017, Điều 3, khoản 3

23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

b. Đánh giá chi phí tuân thủ TTHC

Nhóm 1: Các TTHC xét tặng DHTĐ

Các DHTĐ được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng bao gồm:

STT	Tên của DHTĐ
I. DHTĐ đối với cá nhân[2]	
1.	Chiến sĩ thi đua toàn quốc
2.	Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh
3.	Chiến sĩ thi đua cơ sở
4.	Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến
II. DHTĐ đối với tập thể[3]	
1.	Cờ thi đua của Chính phủ
2.	Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh
3.	Tập thể lao động xuất sắc, Đơn vị quyết thắng
4.	Tập thể lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến
5.	DHTĐ đối với xã, phường, thị trấn là xã, phường, thị trấn tiêu biểu; DHTĐ đối với thôn, tổ dân phố và tương đương là thôn, tổ dân phố văn hóa
III. DHTĐ đối với hộ gia đình là Gia đình văn hóa[4]	

Tại khoản 4 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định: Trường hợp trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước xét khen thưởng thì người có thẩm quyền đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 83 của Luật này gửi đến cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng ở trung ương 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước. Đối với số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Bộ, ban, ngành, tỉnh do Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định (khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022). Từ việc quy định số lượng hồ sơ từ 02 bộ giảm xuống 01 bộ đối với danh hiệu **Chiến sĩ thi đua**

[2] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 19

[3] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 20

[4] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 20

toàn quốc và Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh thì dự kiến việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ sẽ có tác động về mặt chi phí tuân thủ TTHC đối với các đối tượng thực hiện các thủ tục này như **Bảng 1** dưới đây:

Bảng 1: So sánh chi phí tuân thủ TTHC xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và Cờ thi đua của Chính phủ hiện tại và sau dự kiến sửa đổi (đơn vị: đồng)

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[5]	Chi phí in ấn hồ sơ hiện tại	Chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí in ấn hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
1.	Xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc	254	40.000	20.000	10.160.000	5.080.000	5.080.000
2.	Xét tặng danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ	991	40.000	20.000	39.640.000	19.820.000	19.820.000

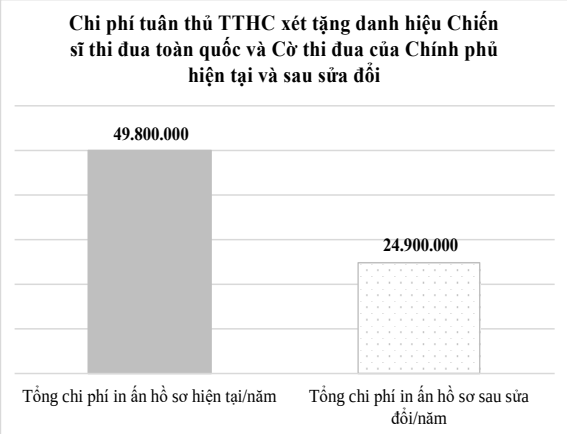

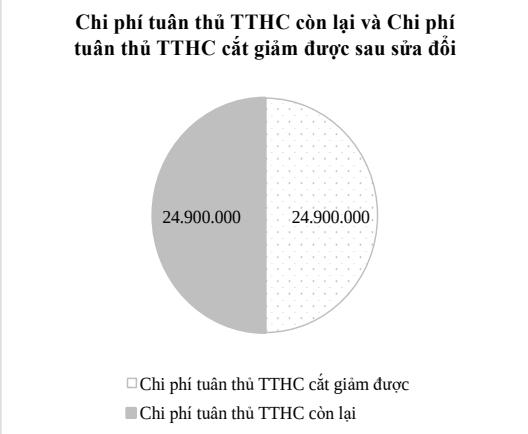

Tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với nhóm TTHC xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và Cờ thi đua của Chính phủ là **24.900.000 đồng/năm**.

Nhóm 2: Các TTHC xét tặng HTKT

Các HTKT hiện hành theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng bao gồm:

[5] Số liệu được tính toán dựa trên Bảng Thống kê về tỷ lệ khen thưởng từ năm 2004 đến năm 2017. Số liệu được làm tròn đến hàng đơn vị.

STT	Tên của HTKT
I. Huân chương[6]	
1.	Huân chương Sao vàng
2.	Huân chương Hồ Chí Minh
3.	Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba
4.	Huân chương Quân công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba
5.	Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba
6.	Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất, hạng nhì, hạng ba
7.	Huân chương Chiến công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba
8.	Huân chương Đại đoàn kết dân tộc
9.	Huân chương Dũng cảm
10.	Huân chương Hữu nghị
II. Huy chương[7]	
1.	Huy chương Quân kỳ quyết thắng
2.	Huy chương Vì an ninh Tổ quốc
3.	Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, hạng ba
4.	Huy chương Hữu nghị
III. Danh hiệu vinh dự Nhà nước[8]	
1.	Tỉnh Anh hùng, Thành phố Anh hùng
2.	Bà mẹ Việt Nam anh hùng
3.	Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân
4.	Anh hùng Lao động
5.	Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú

[6] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 33
[7] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 54
[8] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 59

STT	Tên của HTKT
6.	Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú
7.	Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú
8.	Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú
IV. Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà Nước[9]	
V. Kỷ niệm chương[10]	
VI. Bằng khen[11]	
1.	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
2.	Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh

Theo quy định tại khoản 4 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022: Trường hợp trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước xét khen thưởng thì người có thẩm quyền đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 83 của Luật này gửi đến cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng ở trung ương 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước. Đối với số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Bộ, ban, ngành, tỉnh do Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định (khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022). Từ việc quy định số lượng hồ sơ từ 03 bộ giảm xuống 01 bộ đối với các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, đối tượng thực hiện chỉ phải chuẩn bị 01 bộ hồ sơ bản chính; do đó đã có sự thay đổi/biến động về số lượng bộ hồ sơ.

Với nhóm HTKT là Kỷ niệm chương, trình tự thủ tục (bao gồm số lượng bộ hồ sơ) thực hiện TTHC sẽ tuỳ thuộc vào quy định đặc thù của từng bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; và đồng thời cũng chưa có số liệu thống kê một cách có hệ thống về số lượng các kỷ niệm chương; do đó, Ban soạn thảo không đánh giá tác động TTHC đối với nhóm thủ tục này.

Nhóm 2.1: Các TTHC xét tặng Huân chương các loại

Dự kiến việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ sẽ có tác động về mặt chi phí tuân thủ TTHC đối với các đối tượng thực hiện các TTHC xét tặng Huân chương các loại như **Bảng 2** dưới đây:

Bảng 2: So sánh chi phí tuân thủ TTHC xét tặng Huân chương các loại hiện tại và sau dự kiến sửa đổi (đơn vị: đồng)

[9] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 68

[10] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 71

[11] Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 72

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[12]	Chi phí in ấn hồ sơ hiện tại	Chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí in ấn hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
1.	Xét tặng Huân chương Sao vàng	10	50.000	17.000	500.000	170.000	330.000
2.	Xét tặng Huân chương Hồ Chí Minh	30	50.000	17.000	1.500.000	510.000	990.000
3.	Xét tặng Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba	216	50.000	17.000	10.800.000	3.672.000	7.128.000
4.	Xét tặng Huân chương Quân công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba	62	50.000	17.000	3.100.000	1.054.000	2.046.000
5.	Xét tặng Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba	4.862	50.000	17.000	243.100.000	82.654.000	160.446.000
6.	Xét tặng Huân chương Bảo vệ Tổ	2.059	50.000	17.000	102.950.000	35.003.000	67.947.000

[12] Số liệu được tính toán dựa trên Bảng Thống kê về tỷ lệ khen thưởng từ năm 2004 đến năm 2017. Số liệu được làm tròn đến hàng đơn vị.

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[12]	Chi phí in ấn hồ sơ hiện tại	Chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí in ấn hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
	quốc hạng nhất, hạng nhì, hạng ba						
7.	Xét tặng Huân chương Chiến công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba	7.074	50.000	17.000	353.700.000	120.258.000	233.442.000
8.	Xét tặng Huân chương Đại đoàn kết dân tộc	54	50.000	17.000	2.700.000	918.000	1.782.000
9.	Xét tặng Huân chương Dũng cảm	6	50.000	17.000	300.000	102.000	198.000

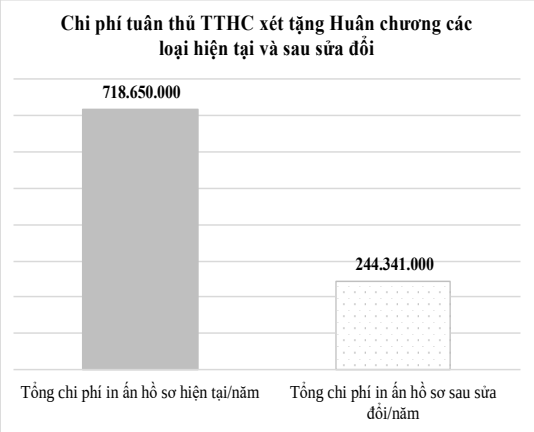

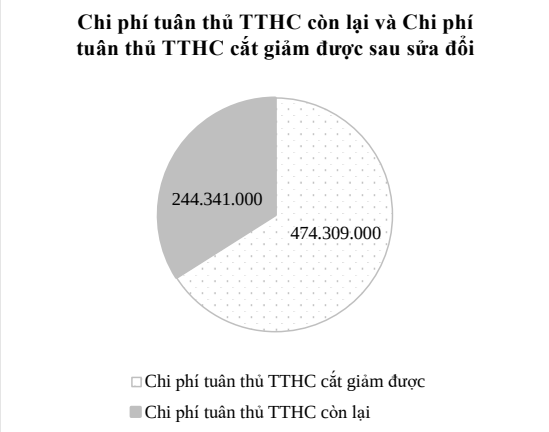

Tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với nhóm TTHC xét tặng Huân chương các loại là **474.309.000 đồng/năm**.

Nhóm 2.2: Các TTHC xét tặng Huy chương các loại

Dự kiến việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ sẽ có tác động về mặt chi phí tuân thủ TTHC đối với các đối tượng thực hiện các TTHC xét tặng Huy chương các loại như **Bảng 3** dưới đây:

Bảng 3: So sánh chi phí tuân thủ TTHC xét tặng Huy chương các loại hiện tại và sau dự kiến sửa đổi (đơn vị: đồng)

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[13]	Chi phí in ấn hồ sơ hiện tại	Chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí in ấn hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí in ấn hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
1.	Xét tặng Huy chương Quân kỳ quyết thắng	10.371	50.000	17.000	518.550.000	176.307.000	342.243.000
2.	Xét tặng Huy chương Vì an ninh Tổ quốc	5.288	50.000	17.000	264.400.000	89.896.000	174.504.000
3.	Xét tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, hạng ba	97.109	50.000	17.000	4.855.450.000	1.650.853.000	3.204.597.000

[13] Số liệu được tính toán dựa trên Bảng Thống kê về tỷ lệ khen thưởng từ năm 2004 đến năm 2017. Số liệu được làm tròn đến hàng đơn vị.

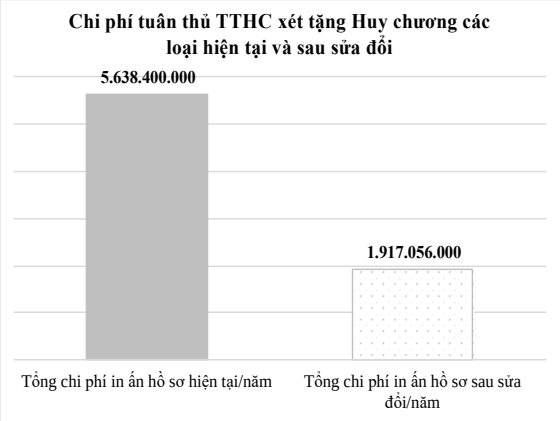

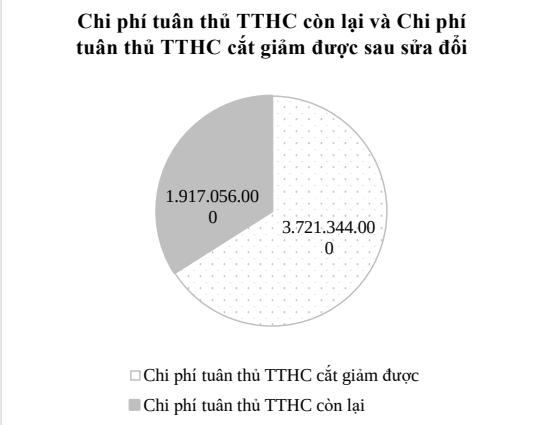

Tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với nhóm TTHC xét tặng Huy chương các loại là **3.721.344.000 đồng/năm**.

Nhóm 2.3: Các TTHC xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước

Dự kiến việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ sẽ có tác động về mặt chi phí tuân thủ TTHC đối với các đối tượng thực hiện các TTHC xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước như **Bảng 4** dưới đây[14]:

Bảng 4: So sánh chi phí tuân thủ TTHC xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước hiện tại và sau dự kiến sửa đổi (đơn vị: đồng)

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[15]	Chi phí chuẩn bị hồ sơ hiện tại	Chi phí chuẩn bị hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí chuẩn bị hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí chuẩn bị hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
1.	Xét tặng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng	6.271	18.000[16]	6.000	112.878.000	37.626.000	75.252.000
2.	Xét tặng Anh hùng	196	50.000	17.000	9.800.000	3.332.000	6.468.000

[14] Lưu ý: Thủ tục xét tặng Tỉnh Anh hùng/Thành phố Anh hùng không có số liệu thống kê nên không đánh giá được chi phí tuân thủ TTHC

[15] Số liệu được tính toán dựa trên Bảng Thống kê về tỷ lệ khen thưởng từ năm 2004 đến năm 2017. Số liệu được làm tròn đến hàng đơn vị.

[16] Là chi phí photo và chứng thực Bằng Tổ quốc ghi công và Giấy chứng nhận thương binh

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[15]	Chi phí chuẩn bị hồ sơ hiện tại	Chi phí chuẩn bị hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí chuẩn bị hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí chuẩn bị hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
	Lực lượng vũ trang nhân dân						
3.	Xét tặng Anh hùng Lao động	37	50.000	17.000	1.850.000	629.000	1.221.000

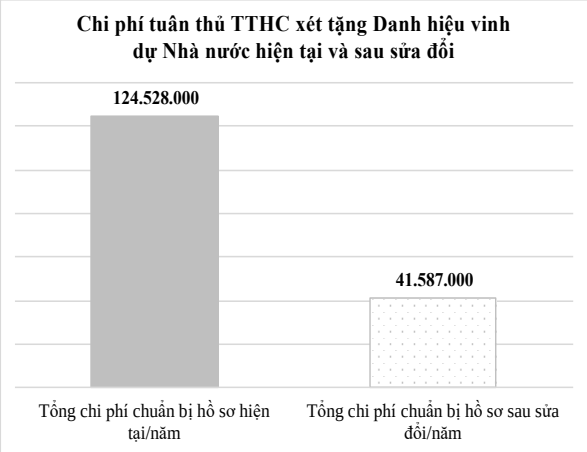

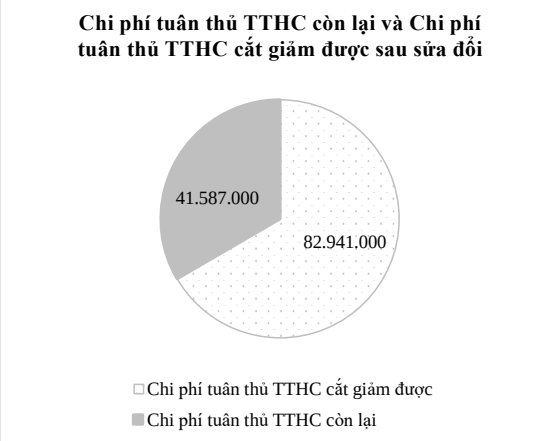

Tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với nhóm TTHC xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước là **82.941.000 đồng/năm**.

Nhóm 2.4: TTHC xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Dự kiến việc giảm thiểu số lượng bộ hồ sơ sẽ có tác động về mặt chi phí tuân thủ TTHC đối với các đối tượng thực hiện các TTHC xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước như **Bảng 5** dưới đây:

Bảng 5: So sánh chi phí tuân thủ TTHC xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hiện tại và sau dự kiến sửa đổi (đơn vị: đồng)

STT	Tên TTHC	Số lượng đối tượng tuân thủ/ năm[17]	Chi phí chuẩn bị hồ sơ hiện tại	Chi phí chuẩn bị hồ sơ sau sửa đổi	Tổng chi phí chuẩn bị hồ sơ hiện tại/năm	Tổng chi phí chuẩn bị hồ sơ sau sửa đổi/năm	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
1.	Xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	10.957	40.000	20.000	438.280.000	219.140.000	219.140.000

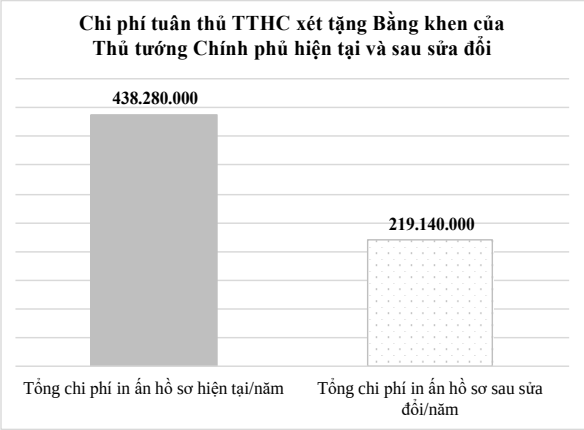

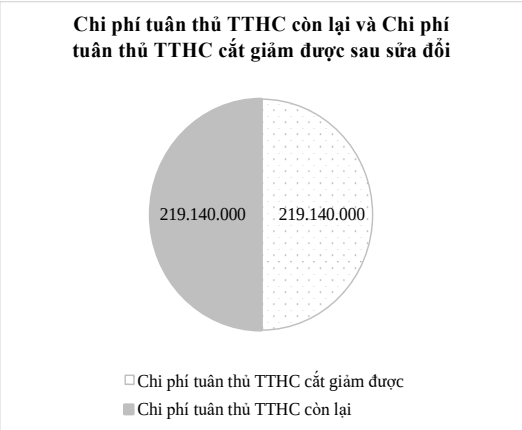

Tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với TTHC xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là **219.140.000 đồng/năm.**

Tổng kết lại, tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với các nhóm TTHC xét tặng DHTĐ và HTKT được thống kê theo **Bảng 6** dưới đây:

Bảng 6: Bảng tổng hợp thống kê tổng tổng chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được đối với các nhóm TTHC xét tặng DHTĐ và HTKT

STT	Nhóm TTHC	Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được (đồng/năm)

[17] Số liệu được tính toán dựa trên Bảng Thống kê về tỷ lệ khen thưởng từ năm 2004 đến năm 2017. Số liệu được làm tròn đến hàng đơn vị.

I	**NHÓM CÁC DHTĐ**	**24.900.000**
1.	Xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và Cờ thi đua của Chính phủ	24.900.000
II	**NHÓM CÁC HTKT**	**4.497.734.000**
1.	Xét tặng Huân chương các loại	474.309.000
2.	Xét tặng Huy chương các loại	3.721.344.000
3.	Xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước	82.941.000
4.	Xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	219.140.000
TỔNG CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC XÉT TẶNG CÁC DHTĐ VÀ HTKT CẮT GIẢM ĐƯỢC (I+II)		**4.522.634.000**

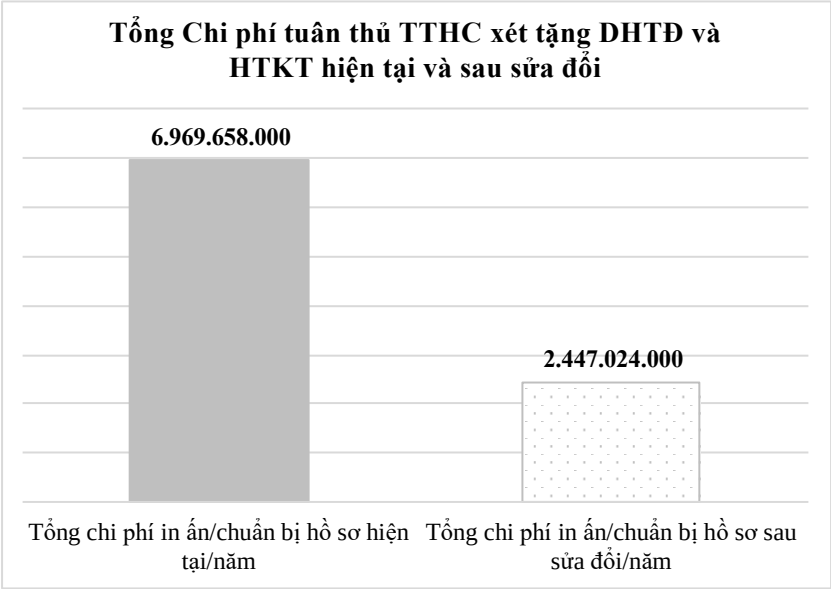

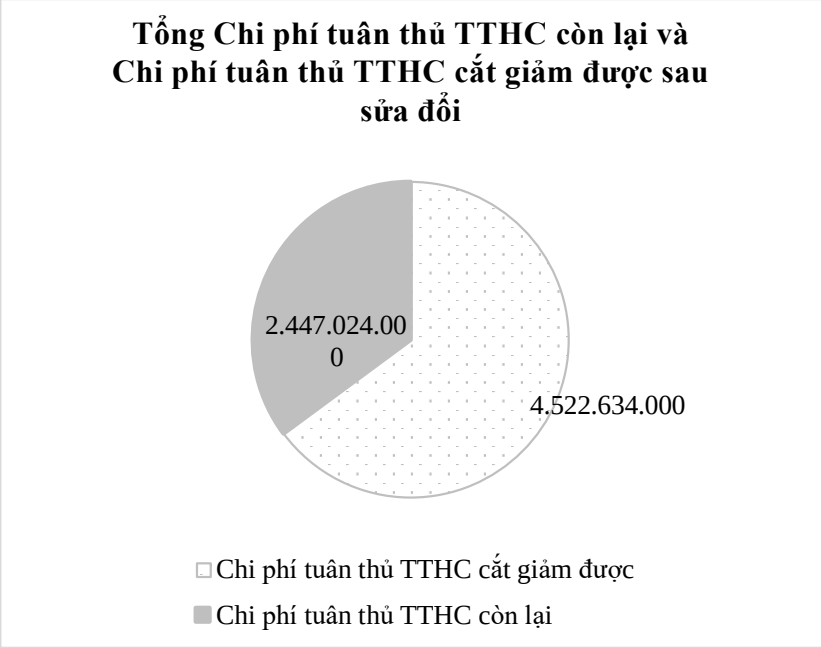
Tổng Chi phí tuân thủ TTHC còn lại và Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được sau sửa đổi
2.447.024.000
4.522.634.000
Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được
Chi phí tuân thủ TTHC còn lại

PHỤ LỤC

BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Tên dự thảo: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

NHÓM CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Thủ tục xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định pháp luật hiện hành: - Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 - Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 2. Nội dung dự kiến quy định trong dự thảo Nghị định: Điều 33
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT	
1. Hồ sơ	1. Số lượng bộ hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là 01 bộ bản chính 2. Số lượng bộ hồ sơ quy định trong Dự thảo Nghị định: 01 (một) bộ hồ sơ bản chính 3. Đánh giá về tính hợp lý Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ sẽ giúp đối tượng thực hiện TTHC tiết kiệm được chi phí in ấn. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên cũng dự kiến giảm tải đáng kể khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc so sánh nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ. 4. Đánh giá về tính hợp pháp Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên phù hợp với tinh thần cải cách TTHC được quy định tại những văn bản bao gồm: - Nghị quyết số 17-NQ/TW về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước - Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa,

	một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ (sửa đổi quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm trong việc cải cách TTHC) - Chỉ thị 39-CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành - Chỉ thị 34-CT/TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành - Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ không xung đột với quy định pháp luật nào trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. 5. Đánh giá về việc cắt giảm chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến giúp đối tượng thực hiện TTHC giảm 20.000 đồng chi phí in ấn trực tiếp. Với số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 254 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 5.080.000 đồng/năm

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: Thủ tục xét tặng danh hiệu Cờ thi đua Chính phủ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định pháp luật hiện hành: - Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 - Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 2. Nội dung dự kiến quy định trong dự thảo Nghị định: Điều 35
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT	
1. Hồ sơ	1. Số lượng bộ hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là 01 bộ bản chính 2. Số lượng bộ hồ sơ quy định trong Dự thảo Nghị định: 01 (một) bộ hồ sơ bản chính 3. Đánh giá về tính hợp lý Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ sẽ giúp đối tượng thực hiện TTHC tiết kiệm được chi phí in ấn. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên cũng dự kiến giảm tải đáng kể khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc so sánh nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ.

	4. Đánh giá về tính hợp pháp Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên phù hợp với tinh thần cải cách TTHC được quy định tại những văn bản bao gồm: - Nghị quyết số 17-NQ/TW về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước - Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ (sửa đổi quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm trong việc cải cách TTHC) - Chỉ thị 39-CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành - Chỉ thị 34-CT/TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành - Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ không xung đột với quy định pháp luật nào trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. 5. Đánh giá về việc cắt giảm chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến giúp đối tượng thực hiện TTHC giảm 20.000 đồng chi phí in ấn trực tiếp. Với số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 991 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 19.820.000 đồng/năm.

BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

Biểu mẫu 01B/ĐG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Tên dự thảo: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

NHÓM CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH XÉT TẶNG HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Thủ tục xét tặng Huân chương các loại bao gồm:

- Huân chương Sao vàng;
- Huân chương Hồ Chí Minh;
- Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;
- Huân chương Quân công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;
- Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;
- Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;
- Huân chương Chiến công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;
- Huân chương Đại đoàn kết dân tộc;
- Huân chương Dũng cảm.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định pháp luật hiện hành: - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (từ Điều 33 đến Điều 53) - Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 2. Nội dung dự kiến quy định trong dự thảo Nghị định: Điều 36
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT	
1. Hồ sơ	1. Số lượng bộ hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là 01 bộ bản chính 2. Số lượng bộ hồ sơ quy định trong Dự thảo Nghị định: 01 (một) bộ bản chính 3. Đánh giá về tính hợp lý Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ sẽ giúp đối tượng thực hiện TTHC tiết kiệm được chi phí in ấn. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên cũng dự kiến giảm tải đáng kể khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc so sánh nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ. 4. Đánh giá về tính hợp pháp

	Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên phù hợp với tinh thần cải cách TTHC được quy định tại những văn bản bao gồm: - Nghị quyết số 17-NQ/TW về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước - Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ (sửa đổi quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm trong việc cải cách TTHC) - Chỉ thị 39-CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành - Chỉ thị 34-CT/TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành - Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ không xung đột với quy định pháp luật nào trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. 5. Đánh giá về việc cắt giảm chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC Việc cắt giảm bộ hồ sơ cũng dự kiến giúp 01 (một) đối tượng thực hiện TTHC giảm 33.000 đồng chi phí in ấn trực tiếp. Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ giảm trong 01 (một) năm như sau: - Huân chương Sao vàng: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 10 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 330.000 đồng/năm - Huân chương Hồ Chí Minh: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 30 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 990.000 đồng/năm - Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 216 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 7.128.000 đồng/năm - Huân chương Quân công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 62 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 2.046.000 đồng/năm - Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 4.862 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 160.446.000 đồng/năm - Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 2.059 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 67.947.000 đồng/năm

	- Huân chương Chiến công hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 7.074 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 233.442.000 đồng/năm - Huân chương Đại đoàn kết dân tộc: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 54 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 1.782.000 đồng/năm - Huân chương Dũng cảm: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 6 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ giảm 198.000 đồng/năm

NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: Thủ tục xét tặng Huy chương các loại bao gồm:

- Huy chương Quân kỳ quyết thắng;
- Huy chương Vì an ninh Tổ quốc;
- Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, hạng ba.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định pháp luật hiện hành: - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (từ Điều 54 đến Điều 58) - Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 2. Nội dung dự kiến quy định trong dự thảo Nghị định: Điều 38
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT	
1. Hồ sơ	1. Số lượng bộ hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là 01 bộ bản chính 2. Số lượng bộ hồ sơ quy định trong Dự thảo Nghị định: 01 (một) bộ bản chính 3. Đánh giá về tính hợp lý Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ sẽ giúp đối tượng thực hiện TTHC tiết kiệm được chi phí in ấn. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên cũng dự kiến giảm tải đáng kể khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc so sánh nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ. 4. Đánh giá về tính hợp pháp Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên phù hợp với tinh thần cải cách TTHC được quy định tại những văn bản bao gồm: - Nghị quyết số 17-NQ/TW về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước - Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một

	cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ (sửa đổi quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm trong việc cải cách TTHC) - Chỉ thị 39-CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành - Chỉ thị 34-CT/TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành - Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ không xung đột với quy định pháp luật nào trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. 5. Đánh giá về việc cắt giảm chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC Việc cắt giảm bộ hồ sơ cũng dự kiến giúp 01 (một) đối tượng thực hiện TTHC giảm 33.000 đồng chi phí in ấn trực tiếp. Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ giảm trong 01 (một) năm như sau: Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ giảm trong 01 (một) năm như sau: - Huy chương Quân kỳ Quyết thắng: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 10.371 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 342.243.000 đồng/năm - Huy chương Vì An ninh Tổ quốc: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 5.288 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 174.504.000 đồng/năm - Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 97.109 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 3.204.597.000 đồng/năm

NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3: Thủ tục xét tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước bao gồm:

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực Lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định pháp luật hiện hành: - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (từ Điều 59 đến Điều 63) - Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 2. Nội dung dự kiến quy định trong dự thảo Nghị định: Điều 40
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT	
1. Hồ sơ	1. Số lượng bộ hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là 01 bộ bản chính 2. Số lượng bộ hồ sơ quy định trong Dự thảo Nghị định: 01 (một) bộ bản chính 3. Đánh giá về tính hợp lý Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ sẽ giúp đối tượng thực hiện TTHC tiết kiệm được chi phí in ấn cũng như các chi phí trực tiếp phát sinh khác như chi phí photo, chứng thực. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên cũng dự kiến giảm tải đáng kể khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc so sánh nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ. 4. Đánh giá về tính hợp pháp Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên phù hợp với tinh thần cải cách TTHC được quy định tại những văn bản bao gồm: - Nghị quyết số 17-NQ/TW về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước - Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ (sửa đổi quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm trong việc cải cách TTHC) - Chỉ thị 39-CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành

	- Chỉ thị 34-CT/TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành - Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ không xung đột với quy định pháp luật nào trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. 5. Đánh giá về việc cắt giảm chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC Đối với nhóm thủ tục xét tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, việc cắt giảm bộ hồ sơ dự kiến giúp 01 (một) đối tượng thực hiện TTHC giảm 33.000 đồng chi phí in ấn trực tiếp. Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ giảm trong 01 (một) năm như sau: - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 196 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 6.468.000 đồng/năm - Anh hùng Lao động: số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 37 đối tượng/năm, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 1.221.000 đồng/năm Riêng đối với thủ tục xét tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, việc cắt giảm bộ hồ sơ dự kiến giúp 01 (một) đối tượng thực hiện TTHC giảm 12.000 đồng chi phí photo, chứng thực. Số lượng đối tượng thực hiện trung bình là 6.271 đối tượng/năm nên việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ giảm 75.252.000 đồng/năm

NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4 : Thủ tục xét tặng Bằng khen bao gồm:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định pháp luật hiện hành: - Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 - Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 2. Nội dung dự kiến quy định trong dự thảo Nghị định: Điều 41
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC QUY ĐỊNH CHI TIẾT	
1. Hồ sơ	1. Số lượng bộ hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là 01 bộ bản chính 2. Số lượng bộ hồ sơ quy định trong Dự thảo Nghị định: 01 (một) bộ bản chính 3. Đánh giá về tính hợp lý

	Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ sẽ giúp đối tượng thực hiện TTHC tiết kiệm được chi phí in ấn. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên cũng dự kiến giảm tải đáng kể khối lượng công việc mà cơ quan giải quyết TTHC phải thực hiện, ví dụ như việc so sánh nội dung giữa các bộ hồ sơ với nhau hoặc lưu trữ hồ sơ. 4. Đánh giá về tính hợp pháp Việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ nói trên phù hợp với tinh thần cải cách TTHC được quy định tại những văn bản bao gồm: - Nghị quyết số 17-NQ/TW về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy nhà nước - Nghị quyết 49/NQ-CP năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ (sửa đổi quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm trong việc cải cách TTHC) - Chỉ thị 39-CT-TW năm 2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến do Ban Chấp hành Trung ương ban hành - Chỉ thị 34-CT/TW năm 2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng do Bộ Chính trị ban hành - Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ không xung đột với quy định pháp luật nào trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. 5. Đánh giá về việc cắt giảm chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC Việc cắt giảm bộ hồ sơ dự kiến giúp 01 (một) đối tượng thực hiện TTHC giảm 20.000 đồng chi phí in ấn trực tiếp. Với số lượng đối tượng thực hiện TTHC này trung bình/năm là 10.957, việc cắt giảm số lượng bộ hồ sơ dự kiến sẽ tiết kiệm 219.140.000 đồng trong 01 (một) năm.

BỘ NỘI VỤ